

**Phụ lục số III**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

**CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE  
NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 167/BC-HĐQT

Vinh, ngày 16 tháng 07 năm 2014

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(6 tháng/năm)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE NGHỆ AN
- Địa chỉ trụ sở chính: số 77, đường Lê Lợi, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An
- Điện thoại: 0383.835.182 Fax: 0383.835.183
- Email: bxna@benxenghean.com.vn
- Vốn điều lệ: 31.532.000.000 đồng
- Mã chứng khoán (nếu có): NBS

**I. Hoạt động của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):**

1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT      | Chức vụ | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ | Lý do không tham dự |
|-----|----------------------|---------|---------------------|-------|---------------------|
| 1   | Ông Vũ Phi Hồ        | CT HĐQT | 1/1                 | 100%  |                     |
| 2   | Ông Nguyễn Chí Thành | TV HĐQT | 1/1                 | 100%  |                     |
| 3   | Ông Phạm Đức Thắng   | TV HĐQT | 1/1                 | 100%  |                     |
| 4   | Ông Trần Minh Thành  | TV HĐQT | 1/1                 | 100%  |                     |
| 5   | Ông Võ Xuân Thanh    | TV HĐQT | 1/1                 | 100%  |                     |

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc (Tổng Giám đốc): Theo Quy chế làm việc và phân công nhiệm vụ của HĐQT.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: chưa có các tiểu ban

**II. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng/năm):**

| Stt | Số Nghị quyết/ Quyết định | Ngày      | Nội dung   |
|-----|---------------------------|-----------|--|
| 1   | 93/NQ-HĐQT                | 15/4/2014 | - Thông qua ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2014.<br>- Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013. Yêu cầu Ban điều hành tính |

|  |  |   |
|--|--|---|
|  |  | <p>toán lại, hoạch toán ngành nghề kinh doanh mới vào kế hoạch sản xuất năm 2014 trình HĐQT xem xét.</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2013.</li><li>- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2013 và giao cho Ban kiểm soát lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2014.</li><li>- Thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2013. Giữ nguyên tỷ lệ chi trả 3,5% và không quá 750 triệu đồng cho thù lao HĐQT, BKS năm 2014.</li><li>- Giao cho Ban điều hành thuê đơn vị tư vấn lập hồ sơ thiết kế cơ sở về điều chỉnh dự án bến xe Bắc Vinh gửi SCIC có ý kiến để tiến hành thông qua trong cuộc họp tới.</li><li>- Tiếp tục xem xét tờ trình đầu tư Trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp và khách sạn tại khu đất số 77, đường Lê Lợi, Tp Vinh để trình ĐHCĐ sau.</li><li>- Thông qua tờ trình mua cổ phần IPO của Công ty TNHH MTV kim loại màu Thái Nguyên, trong đó có giá không quá 12.000đ/cổ phiếu và khối lượng không</li></ul> |
|--|--|---|

|   |             |            |   |
|---|-------------|------------|---|
|   |             |            | <p>vượt quá 9,5 tỷ đồng. Giao cho Ban điều hành phối hợp thực hiện.</p> <p>- Thông qua tờ trình chủ trương triển khai hoạt động kinh doanh mua bán khoáng sản và chủ trương mua cổ phần của Công ty cổ phần Du lịch xanh Nghệ An (số 2, Mai Hắc Đế, Tp Vinh, Nghệ An). Giao Ban điều hành cụ thể hóa phương án trình HĐQT quyết định.</p>   |
| 2 | 130/NQ-HĐQT | 03/06/2014 | <p>- Thông qua tờ trình của Tổng Giám đốc về việc đề nghị SCIC xem xét bán vốn cho CBCNV trong công ty theo mục a khoản 4 Điều 14 của Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ cơ chế hoạt động của Tổng Công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước trong tổng số 40,39% vốn điều lệ của Công ty cổ phần Bến xe Nghệ An mà SCIC dự định bán.</p> <p>- Thống nhất lùi ngày ĐHCĐ sau ngày 20/6/2014. Thời gian và địa điểm cụ thể sẽ được thông báo sau.</p> <p>- Không thông qua tờ trình mua 10% tổng số cổ phần lưu hành của Công ty cổ phần Bến xe Nghệ An</p> |

|  |  |  |  |
|--|--|--|--|
|  |  |  | <p>mà SCIC thoái vốn để làm cổ phiếu quỹ, với giá bằng giá khởi điểm mà SCIC công bố và tổng giá trị không vượt quá 9,4 tỷ đồng. Do căn cứ vào khoản 2 Điều 4 Thông tư 130/2012/TT-BTC của Bộ tài chính về hướng dẫn việc mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ có quy định: “Công ty không được mua cổ phiếu của các đối tượng sau làm cổ phiếu quỹ: - Cổ đông lớn theo Luật chứng khoán”.</p> |
|--|--|--|--|

**III. Thay đổi danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo 6 tháng/năm):**

| STT | Tên tổ chức/cá nhân | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND/ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do |
|-----|---------------------|--|------------------------------|--------------|--------------------|-------------------|---------|---|---|-------|
|     |                     |  |                              |              |                    |                   |         |   |   |       |

**IV. Giao dịch của cổ đông nội bộ và người liên quan (Báo cáo 6 tháng/năm):**

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan

| Stt | Tên tổ chức/cá nhân                                 | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số CMND/ĐKKD | Ngày cấp CMND / ĐKKD | Nơi cấp CMND/ĐKKD | Địa chỉ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú |
|-----|---|--|------------------------------|--------------|----------------------|-------------------|---------|----------------------------|-------------------------------|---------|
| 1   | Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước SCIC |  |                              |              |                      |                   |         | 1,273,500                  | 40,38%                        |         |
|     | Nguyễn  |  | TV                           |              |                      |                   |         |                            |                               |         |

|          |  |  |                            |  |  |  |  |         |        |                             |
|----------|--|--|----------------------------|--|--|--|--|---------|--------|-----------------------------|
|          | Chí Thành  |  | HDQT                       |  |  |  |  |         |        |                             |
|          | Phạm Đức Thắng                                       |  | TV HDQT                    |  |  |  |  |         |        |                             |
| Đại diện | Thái Thị Thùy Trang                                  |  | TV BKS                     |  |  |  |  |         |        |                             |
| 2        | Công ty TNHH sản xuất và thương mại quốc tế Vũ Hoàng |  |                            |  |  |  |  | 629,300 | 19,95% |                             |
| Đại diện | Vũ Phi Hồ  |  | CT HDQT                    |  |  |  |  | 114,500 | 3,6%   |                             |
| 3        | Trần Minh Thành                                      |  | TV HDQT, Tổng Giám đốc     |  |  |  |  | 83,900  | 2,66%  |                             |
| 4        | Võ Xuân Thanh  |  | TV HDQT, Phó Tổng Giám đốc |  |  |  |  | 129,300 | 4,1%   |                             |
| 5        | Nguyễn Hồng Lĩnh                                     |  | Phó Tổng Giám đốc          |  |  |  |  | 125,000 | 3,96%  |                             |
| 6        | Trịnh Thị Hoan                                       |  |                            |  |  |  |  | 6,400   | 0,2%   | Vợ của Ông Nguyễn Hồng Lĩnh |
| 7        | Phạm Xuân Bích                                       |  | Trưởng Ban kiểm soát       |  |  |  |  | 22,200  | 0,7%   |                             |
| 8        | Nguyễn Thanh Giang                                   |  | Phụ trách phòng TCKT       |  |  |  |  | 0       |        |                             |

## 2. Giao dịch cổ phiếu:

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với cổ đông nội bộ | Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ |       | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ |       | Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) |
|-----|---------------------------|----------------------------|---------------------------|-------|----------------------------|-------|--|
|     |                           |                            | Số cổ phiếu               | Tỷ lệ | Số cổ phiếu                | Tỷ lệ |  |
| 1   | Võ Xuân Thanh             | TV HDQT, Phó Tổng          | 258,600                   | 8,2%  | 129,300                    | 4,1%  | Bán  |

|   |  | Giám đốc                                   |         |        |         |        |     |
|---|--|--|---------|--------|---------|--------|-----|
| 2 | Công ty TNHH sản xuất và TMQT Vũ Hoàng | Ông Vũ Phi Hồ - Chủ tịch HĐQT làm đại diện | 500,000 | 15,85% | 629,300 | 19,95% | Mua |

3. Các giao dịch khác: (các giao dịch của cổ đông nội bộ/ cổ đông lớn và người liên quan với chính Công ty).

**V. Các vấn đề cần lưu ý khác (Báo cáo 6 tháng/năm)**

**Tổng Giám đốc**

**Trần Minh Thành**